

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2023/HS-ST
Ngày: 28-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Trúc Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chánh.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huệ - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại Điểm cầu trung tâm – Hội trường số 4 trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, thông báo dời lịch số 306/TB-TA ngày 18/4/2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Thiên Q**, tên gọi khác: không, sinh năm 1996 tại Thái Bình; Nơi đăng ký HKTT: G27, khu phố 7, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện tại không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thiên Q1 và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/4/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 40/2019/QĐ-TA (đã chấp hành xong quyết định).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/11/2022 đến ngày 07/12/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (Có mặt).

- Bị hại: Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1969.

Địa chỉ: 245/1, tổ 33A, khu phố 5A, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Bà Châu Thị H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: 23/C1, tổ 10, khu phố 11, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 23/C1, tổ 10, khu phố 11, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/11/2022, Trần Thiên Q đi bộ từ khu phố 3, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai đi đến đường nội bộ thuộc tổ 10, khu phố 11, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi đi đến dãy nhà trọ tại địa chỉ 33/C1, tổ 10, khu phố 11, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai, Q phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Boss kiểu dáng Dream biển số 60M3-3563 của ông Đỗ Văn C, sinh năm 1969, địa chỉ: Ấp Long An, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang đang dựng trước phòng trọ số 4 của dãy hành lang nhà trọ, chìa khóa cắm sẵn trên ổ khóa điện của xe, không có người trông coi. Q nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên bán lấy tiền tiêu xài nên lén lút đi vào dãy trọ dẫn lùi xe mô tô biển số 60M3-3563 hướng ra ngoài cổng được khoảng 03 mét thì bị chị Châu Thị H, sinh năm 1974, địa chỉ: Ấp 8, xã H, huyện Đ, thành phố Cần Thơ là người ở trọ tại phòng trọ số 05 phát hiện giữ lại và tri hô thì ông Đỗ Văn C và ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1970, địa chỉ: Ấp 8, xã H, huyện Đ, thành phố Cần Thơ đang ngồi nói chuyện tại phòng trọ số 5 nghe bà H tri hô nên chạy ra cùng bà H giữ Q lại và báo Công an phường An Bình, thành phố Biên Hòa làm việc, lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

- Vật chứng thu giữ được: Xe mô tô nhãn hiệu Boss kiểu dáng Dream biển số 60M3-3563, số máy SE1201030, số khung 123ME-201022. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Đỗ Văn C.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 2255/KL-HĐĐGTS ngày 29/11/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa, kết luận xe mô tô biển số 60M3-3563 có giá trị là 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 160/CT-VKSBH ngày 22/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Trần Thiên Q về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173, điểm i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 8 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Văn C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến đối với việc truy tố, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Trên cơ sở khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/11/2022, tại trước phòng trọ số 4 của dãy nhà trọ tại địa chỉ 33/C1, tổ 10, khu phố 11, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Trần Thiên Q đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô biển số 60M3-3563 của anh Đỗ Văn C, có giá trị là 4.800.000 đồng (Bốn triệu, tám trăm nghìn đồng) thì bị bắt giữ xử lý theo quy định. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ trên, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân thành phố Biên Hòa đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hành vi trộm cắp của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, bị cáo biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân bị cáo đã cố tình vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Xe mô tô nhãn hiệu Boss kiểu dáng Dream biển số 60M3-3563, số máy SE1201030, số khung 123ME-201022. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho chủ sở hữu là anh C là đúng quy định pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, không có ý kiến gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Thiên Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Thiên Q 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2022.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Trần Thiên Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại (02);

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND Tp.Biên Hòa (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Công an Tp.Biên Hòa (01);
- Cơ quan Thi hành án (01);
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (01);
- Lưu VP-HS (05).

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trần Trúc Thủy